

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG VIỆC GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY LẮP
VỀ CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH.**

KÍNH GỬI:

Báo cáo việc thực hiện công tác Giám sát xây dựng Dự án ...

I. THÔNG TIN VỀ CÔNG TRÌNH:

1. Tên công trình:

2. Chủ đầu tư:

3. Vị trí xây dựng:

4. Hình thức đầu tư:

5. Nguồn vốn:

6. Đơn vị lập thiết kế bản vẽ thi công - Tổng dự toán:

7. Đơn vị tư vấn giám sát thi công xây dựng:

8. Nhà thầu thi công xây dựng công trình:

9. Thời hạn thi công xây dựng công trình:

- Ngày khởi công:;

- Ngày đã hoàn thành :

II. NỘI DUNG BÁO CÁO:

Báo cáo công tác quản lý chất lượng giai đoạn xây lắp công trình và công tác thi công hoàn thiện toàn bộ công trình.

1. Các căn cứ pháp lý:

- Luật xây dựng số 62/2020/QH13 ngày 26/11/2003 của Quốc hội;
- Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10/02/2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 12/2009/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
- Nghị định số 209/2009/NĐ-CP ngày 19/12/2009 của Chính phủ về việc ban hành quy định quản lý chất lượng công trình xây dựng và nghị định số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/04/2008 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 19/12/2004 của Chính phủ;
- Nghị định số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 của Chính phủ về quản lý chi phí xây dựng công trình;
- Căn cứ hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công “Nhà Kho Chứa Hàng Colgate” được chủ đầu tư phê duyệt;
- Căn cứ hợp đồng giám sát dự án số 21/HD9TVGS/MP/D1 ngày 4 tháng 6 năm 2013 về việc tư vấn giám sát nhà kho chứa hàng của Công ty Colgate –Palmolive.
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng; Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng xây dựng, Các quy trình kỹ thuật thi công;
- Kết quả kiểm tra thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng.

2. Qui mô công trình:

Hạng mục xây dựng nhà kho bao gồm:

- Diện tích nền: 666,6m².
- + Móng, khung, cột, dầm sàn BTCT đá 1x2 M250.
- + Khung vì kèo thép hình liên kết hàn, sơn phủ bằng sơn epoxy, xà gồ thép C200 dày 3.5mm.
- + Mái lợp tôn mạ kẽm màu dày 0,45mm; lót lớp xốp dày 5cm chống ồn.
- + Sênô mái BTCT tạo dốc về phía thu nước, chống thấm bằng 2 lớp flinkote.
- + Tường xây gạch dày 200, bả matit, sơn nước ICI Dulux trong và ngoài nhà.
- + Cửa cuốn bằng sắt ốp tôn dày 2mm..

- + Nền kho: đất đắp, cấp phối cát và đá 0x4 dày 100 lu lèn chặt. Lớp BTCT đá 1x2 M250 dày 100, xoa nền bằng chất hardener.
- + Sản xuất lắp đặt lam sắt mạ kẽm trang trí mặt tiền.
- + Ốp đá garnit trang trí mặt dựng.
- + Lắp đặt logo, bảng tên công ty bằng inox
- + Hệ thống PCCC : Bao gồm Trung tâm báo cháy, chuông báo cháy và các đầu báo cháy khói quang. Hệ thống chữa cháy cho nhà kho gồm: các họng chứa cháy vách tường ở trong và ngoài kho, các trụ chữa cháy ngoài trời, bình bọt chữa cháy bố trí bên trong công trình. Nước chữa cháy được bơm từ tháp nước hiện hữu 300m³.
- + Hệ thống chiếu sáng : Lắp đặt bộ đèn Highbay SVHB HPI - T400W (chứa có kính)
- + Hệ thống thoát nước mưa: Đan đáy hồ ga và mương thoát nước BT đá 1x2 M200 dày 100 trên nền BT đá 4x6M100 dày 100; đan nắp mương BTCT đá 1x2 M200.

3. Về khối lượng công việc:

Khối lượng công việc cơ bản đã hoàn thành đạt 100% giá trị xây lắp.

4. Sự cố và khiếm khuyết :

- Trong quá trình thi công về phần ép cọc máy móc thiết bị trục trặc, hỏng rút kinh nghiệm để khi thi công các công trình kế tiếp yêu cầu các nhà thầu bổ sung máy móc có chứng nhận kiểm định về chất lượng.
- Yếu tố con người: công nhân lao động luôn phải nhắc nhở về an toàn lao động do ý thức chấp hành nội quy lao động chưa cao.

5. Công tác giám sát kỹ thuật thi công:

III. ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THI CÔNG XÂY DỰNG:

1. Tiêu chuẩn áp dụng:

- TCVN 9394 – 2012 : Đóng và ép cọc – Thi công và nghiệm thu.
- TCVN 9361 – 2012 : Công tác nền móng – Thi công và nghiệm thu.
- TCVN 4447 – 1987 : Công tác đất, quy phạm thi công và nghiệm thu
- TCVN 4453 – 1995 : Kết cấu BTCT toàn khối - Quy phạm thi công và nghiệm thu.
- TCVN 9377 – 2012 : Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu.
- Hệ thống quy chuẩn Việt Nam.

2. Tài liệu quản lý chất lượng:

- Biên bản nghiệm thu nội bộ của nhà thầu.
- Biên bản nghiệm thu các công tác xây lắp trên công trường.
- Biên bản lấy mẫu và kiểm định chất lượng vật liệu.
- Kết quả kiểm định vật liệu.
- Nhật ký công trình.
- Hồ sơ yêu cầu, đề xuất và các văn bản liên quan.
- Bản vẽ thiết kế kỹ thuật thi công, bản vẽ hoàn công.
- Chứng từ nguồn gốc xuất xứ vật liệu.

3. Khối lượng thực hiện:

Khối lượng thực hiện cơ bản hoàn thành 100% theo dự toán và thiết kế được phê duyệt.

Quá trình giám sát thi công, kiểm tra thường xuyên trên công trường, đo đạc kích thước hình học đảm bảo công trình thi công đúng yêu cầu thiết kế, quá trình thi công đúng theo quy trình quy phạm.

Khối lượng chi tiết đảm bảo đúng đủ theo tiên lượng mời thầu.

4. Chất lượng:

Chất lượng thi công đạt yêu cầu kỹ thuật, phù hợp với thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt, tiêu chuẩn xây dựng và các biện pháp kỹ thuật thi công chủ yếu cho công trình. Các cấu kiện khi được xây dựng xong đều được bảo dưỡng theo quy định.

Vật tư trước khi đưa vào sử dụng cho công trình được kiểm tra phù hợp hồ sơ thiết kế, hồ sơ dự thầu và tiêu chuẩn áp dụng.

5. Tiến độ:

Tiến độ thi công xây lắp chậm khoảng 30 ngày so với tổng tiến độ được duyệt do mặt bằng thi công chật hẹp và điều kiện thời tiết mưa bão.

6. An toàn lao động và bảo vệ môi trường: Đảm bảo an toàn không xảy ra tai nạn lao động.

7. Phòng chống cháy nổ: Không xảy ra cháy nổ.

IV. NỘI DUNG CHÍNH CÔNG TÁC TƯ VẤN GIÁM SÁT XÂY LẮP

4.1. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

4.1.1. Kiểm tra bản vẽ TKKT và đối chiếu tại hiện trường

a) Công tác thiết kế:

- + Các tài liệu hợp pháp dùng thiết kế
- + Trình tự thiết kế.

b) Kiểm tra TKKT và dự toán

§ Nội dung kiểm tra TKKT

- + Sự phù hợp của TKKT với nội dung đã được phê duyệt trong quyết định đầu tư về quy mô, công nghệ, công suất, các chi tiết công tác kỹ thuật, quy hoạch kiến trúc, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật được áp dụng.
- + Bảo vệ môi trường, sinh thái, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, vệ sinh công nghiệp.
- + Sự hợp lý của giải pháp thiết kế

§ Nội dung của kiểm tra dự toán:

- + Kiểm tra tính đúng đắn các định mức, đơn giá và việc vận dụng định mức, đơn giá, các chế độ chính sách có liên quan và các khoảng mục theo chi phí quy định của nhà nước.
- + Sự phù hợp giữa khối lượng TKKT và dự toán.
- + Xác định giá trị dự toán.

c) Kiểm tra TKKT theo các văn bản pháp quy về tiêu chuẩn kỹ thuật của các bộ, ngành.

d) Lập kế hoạch công tác tại văn phòng và hiện trường.

4.1.2. Kiểm tra thiết kế bản vẽ thi công và phương án tổ chức thi công

a) Nội dung bản vẽ thi công

- + Các chi tiết mặt bằng mặt cắt của các hạng mục công trình phải thể hiện đầy đủ vị trí và kích thước của các chi tiết kết cấu, thiết kế công nghệ, có liệt kê khối lượng xây lắp và thiết bị hạng mục công trình đó. Chất lượng quy cách của từng loại vật liệu, cấu kiện điển hình được gia công sẵn có thuyết minh hướng dẫn về trình tự thi công, các yêu cầu kỹ thuật an toàn lao động trong thi công.
- + Chi tiết cho các bộ phận công trình: thể hiện đầy đủ vị trí, kích thước, quy cách và số lượng từng loại vật liệu, cấu kiện có ghi chú cần thiết cho người thi công và hướng dẫn của nhà chế tạo.
- + Biểu đồ tổng hợp khối lượng xây lắp, thiết bị vật tư của từng hạng mục công trình và toàn bộ công trình.

§ Dự toán thiết kế bản vẽ thi công

- + Các căn cứ và cơ sở để lập
- + Bản tiên lượng, dự toán của các hạng mục công trình và toàn bộ công trình

b) Kiểm tra bản vẽ thi công và thiết kế tổ chức thi công

- + Kiểm tra giám sát đối chiếu với hồ sơ TKKT

- + Kiểm tra việc khảo sát thăm dò của nhà thầu

4.1.3. Kiểm tra hệ thống đảm bảo chất lượng của nhà thầu

- + Kiểm tra xác nhận số lượng, chất lượng các máy móc thiết bị, nhân lực của nhà thầu theo chỉ dẫn trong hồ sơ thầu
- + Kiểm tra xác nhận chất lượng phòng thí nghiệm của nhà thầu
- + Kiểm tra hệ thống đảm bảo chất lượng nội bộ của nhà thầu xây lắp và năng lực chuyên môn của thí nghiệm viên.

4.1.4. Kiểm tra mặt bằng xây dựng

- + Kiểm tra đối chiếu mặt bằng thực tế
- + Kiểm tra bản giao mặt bằng xây dựng đối chiếu với nhà thầu (các mốc định vị, tim, cốt,...)
- + Kiểm tra công tác chuẩn bị trên công trường của nhà thầu.

V. KIẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT XÂY LẮP

1. Kiến Nghị :

Về phía nhà thầu: Kiểm tra lại toàn bộ và hoàn thiện hồ sơ để tiến hành nghiệm thu, quyết toán công trình

Về phía CĐT: Chỉ đạo nhà thầu giải quyết những tồn tại, đồng thời phối hợp với TVGS để hoàn thiện hồ sơ phục vụ bàn giao và quyết toán công trình.

- Trong suốt quá trình thi công cán bộ tư vấn giám sát luôn có mặt tại công trình và cùng với nhà thầu, đại diện chủ đầu tư xử lý nhanh các yếu tố phát sinh và ngăn ngừa đến mức tối đa các yếu tố có thể gây mất an toàn trên công trình.

- Ghi chép đầy đủ công tác thi công hàng ngày trong nhật ký công trình.

- Góp ý điều chỉnh các sai sót trong bản vẽ thiết kế, mốc thiết kế, cao độ công trình.

- Kiểm soát nguồn gốc, xuất xứ vật tư thiết bị đưa vào công trình đúng chủng loại và chất lượng theo thiết kế được duyệt.

2. Kết luận:

Tư vấn giám sát đã hoàn thành nhiệm vụ, công trình hoàn thành đảm bảo chất lượng theo thiết kế và những thay đổi bổ sung đã được chấp thuận.

Công trình thi công đến thời điểm hiện nay đúng theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt, đảm bảo yêu cầu chất lượng kỹ thuật và mỹ thuật, đảm bảo an toàn khi đưa vào sử dụng.

Đề nghị nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng./.